

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300462580 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố.

Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 14/04/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 06 ngày 26/10/2023)



ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Tên cổ phiếu	: Cổ phiếu Công ty Cổ phần In số 4
Loại cổ phiếu	: Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá	: 10.000 đồng
Tổng số lượng đăng ký giao dịch	: 1.200.000 cổ phần
Tổng giá trị đăng ký giao dịch	: 12.000.000.000 đồng

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & DỊCH VỤ TIN HỌC MOORE AISC

Trụ sở chính : 389A Điện Biên Phủ, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại : (028) 3832 9129 Fax: (028) 3834 2957

Handwritten signature in blue ink.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN IN SỐ 4

NĂM 2024

(Ban hành theo thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Trưởng Bộ tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên gọi : **CÔNG TY CỔ PHẦN IN SỐ 4**
Tên giao dịch quốc tế : **NO.4 PRINTING JOINT STOCK COMPANY**
Tên viết tắt : **IN 4 JSC**
Giấy chứng nhận doanh nghiệp : 0300462580
Vốn điều lệ : 12.000.000.000 đồng
Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 12.000.000.000 đồng
Địa chỉ : Lô B2/1, đường số 2A, KCN Vĩnh Lộc, P. Bình Hưng Hòa B, Q. Bình Tân, TP. HCM
Điện thoại : (028) 37658901 - (028) 37658908
Fax : (028) 37658902
E-mail : ctcpin4@gmail.com
Website : inso4.com
Mã cổ phiếu : IN4

(Giấy chứng nhận doanh nghiệp số 0300462580 do Sở kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 14/04/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 06 ngày 26/10/2023)

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công Ty Cổ Phần In Số 4 tiền thân là Xí Nghiệp Quốc doanh In số 4 - được thành lập từ tháng 12/1979 thuộc Sở Văn hóa Thông Tin sau đó đổi tên thành Xí nghiệp In Số 4 theo Quyết định số 145/QĐ-UB ngày 26/11/1992 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi tiến hành thành công công tác cổ phần hóa Xí nghiệp, Công ty đã chính thức lấy tên Công ty Cổ phần In Số 4 vào tháng 05/2005.

Hoạt động với tinh thần trách nhiệm, công khai, dân chủ và đoàn kết, cán bộ công nhân viên trong công ty đã tạo nên một tập thể vững mạnh với đội ngũ lao động có tay nghề cao và dần từng bước xây dựng Công ty trở thành một doanh nghiệp phát triển ổn định, vững mạnh, khẳng định vị thế của doanh nghiệp trong ngành và khu vực.

Sau hơn 30 năm hoạt động, với sự nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên và ban lãnh đạo, Công ty không chỉ nhận được sự tín nhiệm của khách hàng, lòng tin của người tiêu dùng mà còn được nhận nhiều bằng khen, giấy khen của Bộ Tài Chính, Tổng Cục Thuế, Bộ Văn hóa Thông tin, Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh...

Với tiềm năng phát triển và những thành tích đã đạt được, Công ty đã, đang và luôn phấn đấu nhằm thực hiện mục tiêu không chỉ ổn định và chăm lo đời sống người lao động mà còn đóng góp vào sự phát triển chung của ngành, của Thành phố và đất nước.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh: Theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300462580, Công ty Cổ phần In Số 4 có ngành nghề kinh doanh như sau:

- In các loại sản phẩm: sách báo, xuất bản phẩm, bao bì, mác nhãn mang tính thương mại, biểu mẫu kinh doanh, hóa đơn chứng từ.
- Đóng xén sách báo, bẻ hộp, mạ nhũ vàng.
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không hoạt động tại trụ sở)
- Bán buôn thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở)
- Bán buôn đồ uống (không thành lập cơ sở bán buôn, bán lẻ)
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu (không thành lập cơ sở bán buôn, bán lẻ)
- Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (không thành lập cơ sở bán buôn, bán lẻ)
- Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh (không thành lập cơ sở bán buôn, bán lẻ)
- Dịch vụ ăn uống khác (không hoạt động tại trụ sở)
- Dịch vụ phục vụ đồ uống (không hoạt động tại trụ sở)

Địa bàn kinh doanh: phạm vi kinh doanh trên toàn lãnh thổ nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam, trong đó chủ yếu là tại Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Mô hình quản trị: Cao nhất là Đại hội đồng cổ đông, kế tiếp Hội đồng quản trị và Ban điều hành là những người trực tiếp quản lý và điều hành hoạt động công ty giữa 2 kỳ đại hội. Bên cạnh đó tinh thần dân chủ trong nội bộ công ty luôn được đề cao thể hiện qua việc mọi thành viên trong công ty đều có thể bày tỏ ý kiến để đóng góp xây dựng vào quá trình vận hành của doanh nghiệp nhằm giúp công ty đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh sản xuất.

Tổ chức kinh doanh: chú trọng vào công việc sản xuất chính là tổ chức sản xuất và cung ứng các sản phẩm về In, các dịch vụ ngành In có liên quan.

Cơ cấu tổ chức quản lý điều hành của công ty:

Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, các phòng ban, phân xưởng trực thuộc.

5. Định hướng phát triển

- ✦ Duy trì và củng cố nguồn việc hiện có trên cơ sở tận dụng uy tín vốn có đối với các khách hàng truyền thống và cố gắng khai thác thêm nguồn việc mới, khách hàng mới.
- ✦ Nâng cao chất lượng sản phẩm trên cơ sở tổ chức sản xuất hợp lý, nâng cao trình độ kỹ thuật, công nghệ bằng cách tiếp cận và trang bị các máy móc thiết bị hiện đại, công nghệ cao.
- ✦ Xây dựng cơ chế lương thưởng hợp lý nhằm khuyến khích người lao động.
- ✦ Sắp xếp lại lao động ở một số khâu nhằm tăng hiệu quả sản xuất, nâng cao năng suất lao động.
- ✦ Tiết giảm chi phí và vận dụng nguồn vốn hiện có một cách linh hoạt.

6. Các rủi ro:

Nằm trong tình trạng chung của các doanh nghiệp hiện đang hoạt động, công ty cũng gặp rủi ro lớn nhất là tình hình chiếm dụng vốn và phát sinh công nợ chậm thanh toán, thậm chí có khả năng mất vốn đã đầu tư sản xuất. Để khắc phục, doanh nghiệp chú trọng đến việc tìm hiểu, điều tra năng lực các khách hàng mới, đồng thời hạn chế tối đa trong việc cho đối tác nhận hàng trước khi thanh toán.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Ban lãnh đạo cùng tập thể người lao động trong Công ty đã phát huy tinh thần đoàn kết, chủ động khai thác nguồn việc và nguồn cung ứng vật tư, qua đó, tổ chức và điều hành hiệu quả các hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đề ra.

258
i TY
N
4
HỒ



Kết quả thu được trong năm vừa qua được thể hiện trong bảng số liệu sau:

Số TT	Nội dung	Đơn vị tính	Thực hiện 2023	Năm 2024		So sánh (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	TH 2024/ TH 2023	TH 2024/ KH 2024
1	2	3	4	5	6	7 = 6/4	8 = 6/5
1	Giá trị tổng sản lượng (GCD 1994)	Triệu đồng	38.069	35.000	40.405	106,14%	115,44%
2	Sản phẩm (Trang in 13 x 19), trong đó :	Triệu trang	6.618	6.000	7.100	107,28%	118,33%
3	Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ, trong đó :	Triệu đồng	68.241	57.000	72.523	106,27%	127,23%
	- Sản xuất kinh doanh chính	Triệu đồng	66.613		71.449		
	- Doanh thu tài chính	Triệu đồng	1.227		816		
	- Thu nhập khác	Triệu đồng	401		258		
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	10.982	9.500	12.771	116,29%	134,43%
5	Tỷ lệ cổ tức (*)	%	15	15	15	100,00%	100,00%

(*) Tỷ lệ cổ tức từ SXKD năm 2024 dự kiến là 15% và sẽ được phê duyệt chính thức tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Năm 2024, công ty không chỉ hoàn thành mà còn vượt xa các chỉ tiêu kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông đề ra. Thành công này là kết quả của sự kết hợp giữa tinh thần đoàn kết, nỗ lực không ngừng của toàn thể nhân viên và chiến lược quản lý linh hoạt của Ban lãnh đạo - vừa tận dụng tối đa các cơ hội thuận lợi, vừa chủ động ứng phó với mọi thách thức phát sinh trong quá trình hoạt động.

Trên cơ sở kết quả lợi nhuận đạt được, công ty đã có điều kiện nâng cao chất lượng đời sống cho người lao động, từ đó củng cố mối quan hệ gắn bó bền chặt, thúc đẩy tinh thần trách nhiệm và xây dựng sự đồng hành lâu dài giữa nhân viên - doanh nghiệp, hướng tới một tương lai bền vững và thịnh vượng chung.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phiếu	Ghi chú
1	Khưu Vĩnh Quý	Giám đốc	1.450	
2	Phan Chí Trung	Phó giám đốc	300	
3	Trần Văn Nhanh	Phó giám đốc	50	
4	Trần Thành Quân Triết	Phó giám đốc	50	
5	Huỳnh Thị Kim Mỹ	Kế toán trưởng	167	

2.2. Thay đổi thành viên Ban điều hành:

a) Ban Giám đốc :

Không có.

b) Kế toán trưởng :

Không có.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

a) Lực lượng lao động

Số lượng lao động trong năm 2024 của Công ty là **149 người**. Với đội ngũ tinh gọn bao gồm những công nhân kỹ thuật có tay nghề cao, lực lượng lao động hiện nay được đánh giá là hiệu quả, vận hành linh hoạt và đạt năng suất lao động cao.

b) Chính sách cho người lao động

Chính sách đào tạo:

Hàng năm, Công ty tổ chức kỳ thi nâng bậc tay nghề cho đội ngũ công nhân lao động trực tiếp, qua đó góp phần nâng cao trình độ kỹ thuật và kỹ năng làm việc. Hiện nay, cấp bậc bình quân của đội ngũ công nhân kỹ thuật đạt bậc 5.

Công ty chủ động, linh hoạt trong việc sắp xếp và cơ cấu lại lực lượng lao động, nhằm sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực theo hướng từng bước hợp lý và bền vững. Song song đó, Công ty chú trọng thu hút, tuyển dụng lao động trẻ có tay nghề, đồng thời luôn kiến tạo môi trường làm việc gắn kết, chú trọng đào tạo phát triển chuyên môn, kỹ năng và xây dựng chính sách phúc lợi phù hợp, qua đó tạo được sự tin tưởng và gắn bó từ phía người lao động.



Ngoài ra, Công ty đã tổ chức lớp đào tạo tin học cơ bản dành cho cán bộ, nhân viên tại các phòng ban và phân xưởng nhằm nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ trong công việc.

Chính sách tiền lương: Hiện nay Công ty đang áp dụng chế độ tiền lương dưới hai hình thức là lương thời gian (áp dụng đối với bộ phận quản lý và phục vụ) và lương sản phẩm (đối với công nhân trực tiếp sản xuất).

Chính sách thưởng: Công ty có quy chế khen thưởng và mức thưởng phụ thuộc kết quả kinh doanh hàng năm. Ngoài ra, Công ty thường xuyên kiểm tra việc cấp phát vật tư, mức tiêu hao mực, giấy, kẽm, hóa chất... và áp dụng chế độ khen thưởng, động viên thỏa đáng đối với những cán bộ - công nhân viên thực hiện tốt chính sách tiết kiệm.

Các chính sách khác: Người lao động được thực hiện đầy đủ các chế độ quy định tại Bộ luật Lao động và Luật Bảo hiểm xã hội hiện hành gồm trợ cấp ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, bảo hộ lao động, bồi dưỡng độc hại, hưu trí, tử tuất,....

3. Kế hoạch đầu tư

Hiện nay, Công ty có lợi thế về nguồn nhân lực và kinh nghiệm trong hoạt động sản xuất, cho phép tối ưu hóa hiệu quả sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, Công ty luôn ý thức rõ tầm quan trọng đối với việc theo kịp xu hướng phát triển của ngành in cũng như nhu cầu ngày càng cao của thị trường, đặc biệt đối với các sản phẩm in ấn chuyên biệt.

Trong thời gian qua, công nghệ ngành in đã có nhiều bước tiến theo hướng hiện đại hóa và công nghiệp hóa, đặc biệt trong lĩnh vực in vé số. Các công ty xổ số truyền thống đang từng bước áp dụng công nghệ tiên tiến, bao gồm công nghệ in hiện đại, phần mềm quản lý, các giải pháp bảo mật và tích hợp tiện ích tra cứu kết quả qua website hoặc ứng dụng di động.

Ngay từ đầu năm, các khách hàng truyền thống của Công ty đã chính thức đề xuất Công ty nghiên cứu và xem xét đầu tư hệ thống thiết bị in ấn mới, nhằm đáp ứng yêu cầu in mã vạch định danh trên sản phẩm xổ số truyền thống, phục vụ cho kế hoạch phát hành năm 2025.

Trước nhu cầu cấp thiết của thị trường, Ban lãnh đạo Công ty đã lập Tờ trình trình Hội đồng quản trị xem xét và báo cáo Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Đề xuất này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.

Trên cơ sở đó, trong năm 2025 và các giai đoạn tiếp theo, Công ty sẽ tập trung triển khai các giải pháp tái cấu trúc về quản trị, văn hóa doanh nghiệp, quy trình sản xuất và đào tạo nguồn nhân lực. Đồng thời, Công ty sẽ thực hiện đầu tư máy móc, thiết bị công nghệ mới nhằm đáp ứng tốt nhu cầu thị trường trong cả ngắn hạn và dài hạn, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển ổn định và bền vững trong tương lai.

4. Tình hình tài chính

a/ Tình hình tài chính:

Đơn vị tính : đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2024/Năm 2023 (%)
Tổng giá trị tài sản	66.225.345.552	74.556.353.284	112,58%
Doanh thu thuần	66.612.821.431	71.448.610.988	107,26%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	10.580.778.230	12.516.839.883	118,30%
Lợi nhuận khác	401.040.082	253.739.477	63,27%
Lợi nhuận trước thuế	10.981.818.312	12.770.579.360	116,29%
Lợi nhuận sau thuế	8.695.940.116	10.126.977.506	116,46%

b/ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn = Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	2,68	3,00	
+ Hệ số thanh toán nhanh = (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	2,53	2,84	
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,21	0,21	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,26	0,26	
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho = Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân	22,93	25,01	

Các chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
+ Vòng quay tổng tài sản = Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	1,07	1,02	
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,13	0,14	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,17	0,17	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,13	0,14	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,16	0,18	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

(Tại thời điểm 31/12/2024 theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam)

a/ Cổ phần

Cổ phần	Số lượng	Tỷ lệ
Tổng số cổ phần đang lưu hành	1.200.000	100%
Cổ phần phổ thông	1.200.000	100%
Cổ phần chuyển nhượng tự do	1.200.000	100%
Cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng	0	0

b/ Cơ cấu cổ đông (tại ngày 09/08/2024)

Cổ phần	Số lượng	Tỷ lệ
Cổ đông lớn	1.066.750	88,896%
Cổ đông nhỏ	133.250	11,104%
Cộng	1.200.000	100%
Cổ đông tổ chức	905.010	75,418%
Cổ đông cá nhân	294.990	24,582%
Cộng	1.200.000	100%

Cổ phần	Số lượng	Tỷ lệ
Cổ đông Nhà nước	540.000	45%
Cổ đông khác	660.000	55%
Cộng	1.200.000	100%
Cổ đông trong nước	1.200.000	100%
Cổ đông nước ngoài	0	0%
Cộng	1.200.000	100%

c/ Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm 2024, vốn đầu tư của chủ sở hữu không thay đổi.

d/ Giao dịch cổ phiếu quỹ

Không có.

e/ Các chứng khoán khác

Không có.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Phân tích tổng quan

Năm 2024, kinh tế toàn cầu tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn và bất định, diễn biến phức tạp hơn so với dự báo trước đó. Mặc dù lạm phát tại một số nền kinh tế lớn có xu hướng giảm, dẫn đến việc một số ngân hàng trung ương bắt đầu nới lỏng chính sách tiền tệ, nhưng vẫn duy trì sự thận trọng do những bất ổn kinh tế còn tồn tại. Hoạt động sản xuất và thương mại toàn cầu phục hồi không đồng đều, trong khi các xung đột địa chính trị tại một số khu vực tiếp tục leo thang, làm gia tăng chi phí đầu vào, gián đoạn chuỗi cung ứng và ảnh hưởng tiêu cực đến triển vọng tăng trưởng.

Là nền kinh tế có độ mở cao, Việt Nam chịu tác động đa chiều từ những biến động này. Tuy vậy, trong năm 2024, Việt Nam vẫn duy trì được sự ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát ở mức hợp lý và giữ vững đà tăng trưởng dương. Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) cả năm 2024 ước đạt 7,09%, vượt mục tiêu 6 – 6,5% đề ra. Đây là kết quả tích cực, thể hiện quyết tâm cao, nỗ lực lớn và hành động kịp thời, hiệu quả của Chính phủ trong công tác chỉ đạo, điều hành, đặc biệt trong bối cảnh kinh tế thế giới biến động khó

N. 03
C
CỔ
S
TÂN

lường, cùng với tác động nặng nề từ thiên tai, bão lũ ảnh hưởng đến sản xuất, kinh doanh và đời sống người dân trong nước.

Mặc dù vậy, nền kinh tế trong nước vẫn còn đối mặt với nhiều thách thức như: thị trường bất động sản và tiêu dùng nội địa phục hồi chậm; áp lực lạm phát quay trở lại trong đầu năm 2025; cùng với rủi ro gia tăng từ chính sách thương mại quốc tế.

Trong bối cảnh đó, Việt Nam vẫn duy trì triển vọng tăng trưởng tích cực nhờ tận dụng hiệu quả các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, làn sóng đầu tư mới vào các lĩnh vực công nghệ cao và năng lượng tái tạo, cùng với đà phục hồi của tiêu dùng nội địa. Tuy nhiên, để thực hiện được các mục tiêu đề ra, Việt Nam cần tiếp tục chủ động ứng phó với các rủi ro tiềm ẩn về lạm phát, biến động tỷ giá, cũng như tác động ngày càng rõ nét của biến đổi khí hậu đối với phát triển bền vững.

Trước bối cảnh nền kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều bất ổn, thách thức, Ban lãnh đạo Công ty Cổ phần In Số 4 đã nỗ lực thích ứng, linh hoạt trong điều hành hoạt động sản xuất – kinh doanh. Với nội lực tích lũy cùng sự đồng lòng, quyết tâm cao của tập thể cán bộ, công nhân viên, Công ty đã đạt được nhiều kết quả tích cực trong năm 2024:

- Công ty tiếp tục nhận được sự tin tưởng và ủng hộ từ các khách hàng truyền thống đối với các sản phẩm gia công in ấn chủ lực. Ngay từ những tháng đầu năm, Công ty đã ký kết thành công nhiều hợp đồng gia công in vé số, sách giáo khoa thông qua hình thức đấu thầu công khai qua mạng.
- Khối lượng công việc ổn định giúp đảm bảo thu nhập cho người lao động, góp phần duy trì sự gắn bó lâu dài với Công ty.
- Tình hình tài chính được duy trì ổn định, minh bạch, không phát sinh các khoản công nợ dây dưa, khó đòi, tạo nền tảng vững chắc cho hoạt động sản xuất – kinh doanh.
- Việc đầu tư, bổ sung thêm một số máy móc, thiết bị cho các khâu in và sau in đã góp phần nâng cao năng lực sản xuất, rút ngắn thời gian hoàn thành đơn hàng, đáp ứng tốt yêu cầu giao hàng của khách hàng.
- Công ty đã mở rộng và khai thác hiệu quả các nguồn hàng mới từ đối tác, đơn vị bạn, đồng thời thu hút thêm nhiều khách hàng mới. Những nỗ lực này đã góp phần quan trọng vào việc gia tăng doanh thu, lợi nhuận, giúp doanh nghiệp duy trì sự ổn định và phát triển trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động.

2. Tình hình tài chính

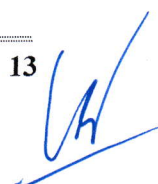
a) Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	Tăng/giảm (%)
Tài sản ngắn hạn	31.088.451.438	40.808.250.042	31,26%
Tiền và các khoản tương đương tiền	22.585.852.977	22.109.436.234	-2,11%
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	6.500.000.000	7.100.000.000	9,23%
Các khoản phải thu ngắn hạn	314.288.016	9.474.140.606	2914,48%
Hàng tồn kho	1.688.310.445	2.124.673.202	25,85%
Tài sản ngắn hạn khác	-	-	
Tài sản dài hạn	35.136.894.114	33.748.103.242	-3,95%
Tài sản cố định	32.928.452.206	30.140.440.380	-8,47%
Tài sản dở dang dài hạn	-	-	
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	1.550.000.000	2.620.000.000	69,03%
Tổng tài sản	66.225.345.552	74.556.353.284	12,58%

b) Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	Tăng/giảm (%)
Nợ ngắn hạn	11.620.406.590	13.614.436.816	17,16%
Phải trả cho người bán ngắn hạn	239.802.200	330.183.920	37,69%
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	-	-	
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.894.457.945	1.795.220.097	-5,24%
Phải trả người lao động	5.365.250.102	5.710.846.676	6,44%
Chi phí phải trả ngắn hạn	3.292.209.541	4.938.314.317	50,00%
Phải trả ngắn hạn khác	37.219.104	8.505.960	-77,15%
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	791.467.698	831.365.846	5,04%
Nợ dài hạn	2.000.000.000	2.000.000.000	0,00%
Nợ phải trả	13.620.406.590	15.614.436.816	14,64%

0046
ĐNG
PHÁ
Ô
-T.P



c) Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý

Công ty tiếp tục duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 sau khi được đánh giá lại định kỳ hai năm. Việc triển khai hệ thống quản lý chất lượng gắn liền với phong trào thi đua nội bộ đã mang lại những hiệu quả rõ rệt: nhận thức và ý thức trách nhiệm của người lao động được nâng cao, chất lượng sản phẩm được kiểm soát chặt chẽ hơn, tỷ lệ sản phẩm hỏng và sản phẩm bù giảm đáng kể, từ đó tiết kiệm chi phí nhân công, vật tư và góp phần tăng lợi nhuận trong năm 2024. Đồng thời, uy tín của Công ty đối với khách hàng cũng được củng cố và nâng cao.

d) Kế hoạch phát triển trong tương lai

Năm 2025, kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với những biến động khó lường do tác động kép từ căng thẳng địa chính trị kéo dài, mặt bằng lãi suất cao tại các nền kinh tế lớn, cùng với những bất ổn tiềm ẩn từ thị trường tài chính toàn cầu. Tuy vậy, xu hướng phục hồi của ngành công nghiệp bán dẫn, sự bùng nổ của trí tuệ nhân tạo (AI) và nhu cầu chuyển đổi năng lượng xanh đang mở ra những động lực tăng trưởng mới cho kinh tế toàn cầu. Đây cũng là cơ hội để Việt Nam đẩy nhanh quá trình phát triển kinh tế số, thu hút đầu tư vào các lĩnh vực công nghệ cao và hạ tầng bền vững. Trong bối cảnh Mỹ tiếp tục siết chặt kiểm soát xuất khẩu công nghệ sang Trung Quốc và các tập đoàn đa quốc gia đang tìm kiếm những thị trường đầu tư mới, Việt Nam sẽ trở thành điểm đến hấp dẫn của dòng vốn FDI, đặc biệt ở các lĩnh vực như điện tử, năng lượng tái tạo và dệt may thông minh. Tuy nhiên, việc Mỹ ban hành thuế suất mới đối với một số mặt hàng xuất khẩu từ Việt Nam cũng đặt ra những thách thức cho doanh nghiệp trong nước, đặc biệt là ở các ngành xuất khẩu chủ lực như dệt may và đồ gỗ. Nhằm tận dụng cơ hội và ứng phó kịp thời với thách thức, Nhà nước tiếp tục hoàn thiện thể chế, cải cách hành chính, tinh gọn bộ máy và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để tạo lập môi trường đầu tư minh bạch, thuận lợi và hiệu quả hơn.

Triển vọng kinh tế Việt Nam năm 2025 được đánh giá tích cực, với tốc độ tăng trưởng GDP dự kiến đạt khoảng 6,5% – 7%, lạm phát được kiểm soát chặt chẽ và dòng vốn FDI tiếp tục tăng trưởng ổn định. Các lĩnh vực công nghiệp chế biến chế tạo, xuất khẩu và tiêu dùng nội địa được kỳ vọng sẽ tiếp tục đóng vai trò là động lực chính cho tăng trưởng.

Trước bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều thách thức đan xen với cơ hội mới, Ban lãnh đạo Công ty dự kiến kế hoạch phát triển năm 2025 như sau:

- Tiếp tục duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, kiểm soát chặt chẽ chất lượng sản phẩm, nâng cao uy tín thương hiệu và giữ vững nguồn việc từ khách hàng truyền thống.
- Về hoạt động sản xuất kinh doanh :
 - + Duy trì ổn định hoạt động sản xuất – kinh doanh; tổ chức sản xuất đúng quy trình, kiểm soát rủi ro, tiết giảm chi phí nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động;
 - + Triển khai sản xuất in kỹ thuật số, từng bước đưa hoạt động vào ổn định, góp phần đa dạng hóa sản phẩm;
 - + Tăng cường công tác đào tạo: xây dựng kế hoạch và phân bổ kinh phí đào tạo hàng năm phù hợp nhằm nâng cao năng lực làm việc, chuyên môn và quản lý cho đội ngũ lao động; từ đó từng bước quy hoạch và phát triển nguồn cán bộ quản lý kế cận trong thời gian tới.
 - + Tổ chức, sắp xếp lại lao động phù hợp với yêu cầu sản xuất sau khi triển khai công nghệ in kỹ thuật số, đảm bảo tối ưu hóa nguồn lực, phát huy hiệu quả thiết bị và nâng cao năng suất lao động.
 - + Tiếp tục khai thác và mở rộng thị phần các mặt hàng như lịch block, sách giáo khoa và các sản phẩm phù hợp với năng lực thiết bị hiện có. Việc tăng tỷ trọng các mặt hàng này sẽ giúp đảm bảo phát triển ổn định, bền vững cho Công ty.
 - + Xây dựng giá trị cốt lõi, phát triển văn hóa công sở, tạo môi trường làm việc thân thiện, hòa đồng và chuyên nghiệp, tăng sự gắn bó và tinh thần trách nhiệm của người lao động.
 - + Đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách; cải thiện thu nhập, nâng cao chất lượng cuộc sống cho cán bộ – công nhân viên.
- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về văn hóa doanh nghiệp như một “tài sản vô hình” và là nguồn lực phát triển bền vững.
- Đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi, duy trì mức chi trả cổ tức hợp lý hàng năm cho cổ đông.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY

1. Đánh giá các mặt hoạt động của Công ty

a) Về hoạt động sản xuất kinh doanh

Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu chủ yếu của Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 do Đại hội đồng cổ đông thường niên giao. Đạt được kết quả này, không chỉ nhờ tinh thần đoàn kết, nỗ lực và trách nhiệm cao của tập thể người lao động, mà còn nhờ vào sự chủ động của Công ty trong việc nắm bắt và phát huy các yếu tố thuận lợi, linh hoạt, kịp thời đưa ra các giải pháp nhằm hạn chế, khắc phục khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức sản xuất – kinh doanh.

b) Việc quản lý và sử dụng vốn

Công ty luôn quan tâm đến việc bảo toàn và sử dụng hiệu quả nguồn vốn hiện có. Việc sử dụng vốn được thực hiện linh hoạt, quản lý chặt chẽ, tập trung vào ngành nghề kinh doanh chính – ngành in, không đầu tư ngoài ngành.

Trong quan hệ với khách hàng, Công ty kiểm soát tốt công nợ, không để phát sinh nợ khó đòi, đảm bảo an toàn tài chính.

Hoạt động tài chính được kiểm toán độc lập hàng năm, tuân thủ chuẩn mực kế toán Việt Nam và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước.

Công tác vật tư được quản lý hiệu quả, ưu tiên lựa chọn nguyên liệu chất lượng, giá hợp lý. Thu – chi được thực hiện đúng thời hạn, tích cực thu hồi công nợ, đảm bảo dòng tiền ổn định.

c) Hoạt động chăm lo đời sống cho người lao động

Nhằm đảm bảo duy trì ổn định nguồn nhân lực, Công ty luôn quan tâm đến việc cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách theo quy định pháp luật, tạo động lực làm việc và tăng cường sự gắn kết giữa người lao động với doanh nghiệp.

Trong năm, Công ty đã phối hợp cùng Công đoàn tổ chức các hoạt động tập thể nhân các dịp lễ như ngày Quốc tế Phụ nữ 08/03, ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, hội thao toàn Công ty... góp phần nâng cao tinh thần đoàn kết và gắn bó trong tập thể người lao động. Các chế độ như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn 24/24, bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật, trang bị bảo hộ lao động... đều được thực hiện đầy đủ, đúng quy định.

Song song đó, Công ty thường xuyên cải thiện môi trường làm việc. Trong năm 2024, đã tiến hành cải tạo nhà xưởng, sắp xếp lại các khu vực sản xuất theo hướng hợp lý, thông

thoảng; duy trì thực hiện 5S nhằm đảm bảo nơi làm việc luôn gọn gàng, sạch sẽ và an toàn cho người lao động.

Ngoài ra, các nội dung trong Thỏa ước lao động tập thể tiếp tục được triển khai nghiêm túc, đầy đủ, thể hiện rõ cam kết của Ban Điều hành trong việc đảm bảo quyền lợi chính đáng của người lao động.

d) Các mặt hoạt động khác

Hoạt động Đảng, Đoàn thể:

- Ban Điều hành luôn tạo điều kiện thuận lợi để hai tổ chức Chi bộ và Công đoàn của Công ty hoạt động hiệu quả. Hiện tại, Chi bộ Công ty có 26 đảng viên được phân chia thành hai tổ. Theo đánh giá tại cơ sở, 100% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần củng cố vai trò lãnh đạo và định hướng cho các hoạt động của Công ty.
- Trong năm 2024, Công đoàn đã thực hiện tốt vai trò của mình trong việc chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động. Các hoạt động do Công đoàn tổ chức không chỉ góp phần nâng cao tinh thần đoàn kết mà còn giúp cải thiện chất lượng môi trường làm việc, từ đó thúc đẩy hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Đánh giá về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

Ban giám đốc Công ty đã có sự quan tâm, chỉ đạo sát sao ngay từ đầu năm, thực hiện tốt nhiệm vụ và phát huy những kết quả đạt được của năm 2023; đồng thời đã khắc phục những thiếu sót còn tồn tại để hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Công ty định hướng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ in kỹ thuật số kết hợp với công tác thiết kế tạo mẫu nhằm nâng cao tính bảo mật, góp phần ngăn ngừa tình trạng làm vé số giả. Qua đó, củng cố uy tín thương hiệu và nâng cao năng lực cạnh tranh với các đơn vị cùng ngành.

Trên cơ sở đó, Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 theo hướng linh hoạt, chủ động ứng phó với các khó khăn, đảm bảo duy trì ổn định sản xuất và tăng trưởng hợp lý so với năm 2024.

– Về đầu tư:

- + Trong năm 2025, Công ty sẽ tiếp tục đầu tư thay thế các máy móc thiết bị đã cũ, thường xuyên hư hỏng; đồng thời triển khai đầu tư Hệ thống máy in kỹ thuật số theo chủ

trương đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Việc đầu tư được thực hiện trên cơ sở kết hợp nguồn vốn vay và vốn hiện có, nhằm nâng cao năng lực sản xuất, tăng giá trị tài sản cố định và đáp ứng kịp thời nhu cầu sản xuất hiện tại. Đây cũng là bước đi chiến lược giúp Công ty gia tăng lợi thế cạnh tranh trong công tác đấu thầu in vé số, sách giáo khoa và các ấn phẩm khác.

+ Trong cơ cấu mặt hàng hiện có của Công ty, vé số chiếm tỷ trọng hơn 90% tổng doanh thu của doanh nghiệp, đây vừa là thuận lợi khi có nguồn khách hàng ổn định giúp doanh thu, lợi nhuận và thu nhập của người lao động không bị ảnh hưởng. Tuy nhiên, về lâu dài tỷ trọng này lại là bất lợi cho Công ty, do vậy, Công ty đang từng bước phát triển thêm nhiều mặt hàng khác như lịch lốc, sách giáo khoa, để đảm bảo cho sự phát triển ổn định trong tương lai.

– **Về quản lý lao động:**

+ Tiến hành sắp xếp các bộ phận sản xuất khoa học và tinh gọn nhằm giảm chi phí sản xuất và nâng cao trách nhiệm của người lao động trong công tác được giao.

+ Tăng cường công tác tuyển dụng, đào tạo nguồn nhân lực mới bổ sung cho tất cả các khâu, đặc biệt là khâu thợ máy in.

+ Xây dựng kế hoạch, kinh phí tuyển dụng và đào tạo hàng năm phù hợp để nâng cao năng lực làm việc từ đó quy hoạch và tạo nguồn cán bộ quản lý cho những năm tiếp theo.

+ Đảm bảo thu nhập để người lao động sống đủ và gắn bó với công ty, thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với người lao động.

V. BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Phát triển bền vững là định hướng lâu dài và xuyên suốt trong chiến lược phát triển của Công ty Cổ phần In Số 4. Trong bối cảnh kinh tế năm 2024 tiếp tục chịu tác động từ bất ổn địa chính trị, lạm phát kéo dài và xu hướng chuyển dịch chuỗi cung ứng toàn cầu, phát triển bền vững không chỉ là mục tiêu mà còn là giải pháp giúp doanh nghiệp duy trì sự ổn định, thích ứng và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Công ty xác định con người là trung tâm trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời kiên định với các giá trị phát triển hài hòa giữa kinh tế, môi trường và xã hội. Ý thức được trách nhiệm trong việc bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, Công ty cam kết thực hiện đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành cũng như từng bước hướng đến các tiêu chuẩn quốc tế liên quan đến Môi trường – Xã hội – Quản trị. Công ty luôn

chú trọng sử dụng nguồn vật tư hợp lý, tiết kiệm năng lượng, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động và xây dựng văn hóa doanh nghiệp dựa trên tính nhân văn, công bằng và trách nhiệm

1. Giá trị kinh tế

Năm 2024, mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, cạnh tranh từ thị trường, Ban lãnh đạo Công ty cùng tập thể người lao động đã không ngừng nỗ lực để nâng cao vị thế trong ngành và đã tạo ra được những giá trị rất đáng ghi nhận sau đây:

Tiêu chí	Giá trị mang lại trong Năm 2023
Kết quả hoạt động	Doanh thu thuần: 71,45 tỷ đồng và Lợi nhuận sau thuế : 10,13 tỷ đồng
Nộp ngân sách	Tổng khoản đã nộp ngân sách năm 2024: 8,91 tỷ đồng

2. Môi trường và năng lượng

Công ty luôn ý thức được rằng trách nhiệm đối với sự phát triển bền vững của Công ty gắn liền với sự phát triển chung của đất nước. Do đó, Công ty thực hiện các chương trình tiết kiệm và sử dụng hợp lý mọi nguồn năng lượng như điện, nước, nguyên vật liệu trong hoạt động sản xuất - kinh doanh, đồng thời nghiêm cấm việc xả rác thải bừa bãi. Những nỗ lực này không chỉ đơn thuần là việc tuân thủ các quy định pháp luật về môi trường, kinh tế và xã hội mà còn thể hiện sự đóng góp thiết thực của Công ty cho sự phát triển chung của cộng đồng.

Nguyên vật liệu chủ yếu của Công ty là các nguyên liệu đầu vào để sản xuất, gia công in ấn như giấy, mực, màu, ...; xăng, dầu cho các phương tiện vận chuyển; điện chiếu sáng, các linh kiện thay thế cho việc bảo hành, bảo dưỡng máy móc, ... Với sự ý thức tốt về bảo vệ môi trường và nhằm thực hiện chủ trương tiết kiệm các nguồn năng lượng, Công ty đã áp dụng nhiều biện pháp và đạt được những hiệu quả nhất định. Công ty chủ động thu gom rác, phân loại rác nhằm tái chế hoặc đem đi xử lý đúng với quy định của Pháp luật; sử dụng các loại bao, bọc được làm bằng những nguyên vật liệu dễ dàng phân hủy để hạn chế ảnh hưởng đến môi trường xung quanh. Ngoài ra Công ty cũng triển khai, áp dụng công nghệ thông tin vào quy trình làm việc online để giảm sử dụng tài nguyên giấy...

Công ty chưa từng bị xử phạt do vi phạm các quy định về môi trường.

Ch

3. Trách nhiệm đối với người lao động

Công ty luôn đặt mục tiêu xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện và an toàn cho toàn thể cán bộ nhân viên. Công ty tin rằng, chỉ khi có môi trường làm việc lý tưởng, nhân viên mới có thể phát huy tối đa năng lực và cống hiến hết mình cho sự phát triển chung của doanh nghiệp. Để thực hiện mục tiêu, Công ty luôn quan tâm đến đời sống tinh thần, vật chất của nhân viên, tạo điều kiện cho người lao động cân bằng công việc và cuộc sống. Đồng thời tạo điều kiện cho cán bộ nhân viên phát triển sự nghiệp, thăng tiến dựa trên năng lực và cống hiến, tập trung xây dựng văn hóa doanh nghiệp đoàn kết, tương trợ, đề cao tinh thần đồng đội và ý thức trách nhiệm.

4. Trách nhiệm đối với xã hội và cộng đồng địa phương

Nhìn nhận về tầm vóc của một doanh nghiệp không những qua chỉ số tăng trưởng kinh doanh mà còn về trách nhiệm của doanh nghiệp đối với xã hội và cộng đồng. Bên cạnh việc tạo ra công việc ổn định cho nhiều lao động, Công ty cũng tích cực trong hoạt động thiện nguyện, các công tác xã hội, nhân đạo và từ thiện, xem đây là trách nhiệm, nghĩa cử đối với cộng đồng.

Mặc dù còn nhiều hạn chế về điều kiện và nhân lực, Công ty luôn nỗ lực tham gia các hoạt động thiện nguyện và khuyến khích cán bộ nhân viên cùng tham gia. Công ty tin rằng việc chung tay góp sức vì cộng đồng không chỉ mang lại lợi ích cho xã hội mà còn góp phần xây dựng hình ảnh doanh nghiệp văn minh, có trách nhiệm.

VI. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty (trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông). Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 thành viên. Nhiệm kỳ tối đa của mỗi thành viên là 05 năm.

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Văn Do	Chủ tịch	200	

STT	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần	Ghi chú
2	Ông Trần Thế Vinh	Phó Chủ tịch thường trực	-	Thành viên HĐQT độc lập, không điều hành
3	Ông Khuru Vĩnh Quý	Phó Chủ tịch - Giám đốc	1.450	
4	Ông Nguyễn Văn Hoạch	Thành viên	-	Thành viên HĐQT không điều hành
5	Ông Dương Phạm Đăng Khoa	Thành viên	-	Thành viên HĐQT độc lập, không điều hành

Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Không có.

Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2024

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã chủ động tổ chức nhiều cuộc họp để kịp thời nắm bắt tình hình, đánh giá diễn biến thị trường và đưa ra các định hướng chiến lược phù hợp với bối cảnh thực tế. Đồng thời, Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt vai trò giám sát và chỉ đạo Ban điều hành trong việc triển khai các chỉ tiêu sản xuất – kinh doanh theo đúng định hướng phát triển bền vững của Công ty.

Thông qua các cuộc họp định kỳ và đột xuất, Hội đồng quản trị đã ban hành nhiều Nghị quyết, Quyết định quan trọng nhằm thực hiện hiệu quả các mục tiêu được Đại hội đồng cổ đông thường niên giao phó. Nhờ đó, Công ty đã đạt được những kết quả tích cực về doanh thu, lợi nhuận cũng như các chỉ tiêu sản xuất – kinh doanh khác, góp phần khẳng định sự linh hoạt và hiệu quả trong công tác quản trị doanh nghiệp.

Năm 2024, Hội đồng quản trị tổ chức **6 cuộc họp chính** với nội dung cụ thể như sau :

TT	Số Biên bản họp	Ngày	Nội dung họp	Kết quả
1	01/2024/BBH-HĐQT	29/03/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Đầu tư in số nhảy kỹ thuật số theo đề nghị của Công ty Xổ Số Kiến Thiết Đồng Nai - Phương án sửa chữa và sử dụng các mặt bằng của Công ty - Tiền thuê đất tại số 61 Phạm Ngọc Thạch - Thời gian tổ chức và công tác chuẩn bị cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 	Thông nhất 100%

TT	Số Biên bản họp	Ngày	Nội dung họp	Kết quả
2	02/2024/BBH-HĐQT	18/06/2024	- Thông qua dự thảo các tài liệu họp của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 - Tổ chức, phân công nhận sự phục vụ cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	Thông nhất 100%
3	03/2024/BBH-HĐQT	20/07/2024	- Chi cổ tức năm 2023 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 - Thông qua việc chi thưởng cho các Thành viên Hội đồng quản trị trên cơ sở Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 - Thực hiện đầu tư công nghệ in kỹ thuật số theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 - Thực hiện sửa chữa mặt bằng số 61 Phạm Ngọc Thạch và phân xưởng số 491/14 Nguyễn Đình Chiểu	Thông nhất 100%
4	04/2024/BBH-HĐQT	18/11/2024	- Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty	Thông nhất 100%
5	05/2024/BBH-HĐQT	25/12/2024	- Xin ý kiến Hội đồng quản trị về việc trang bị máy in phun số nhảy kỹ thuật số sản xuất năm 2024 cho Công ty	Thông nhất 100%
6	06/2024/BBH-HĐQT	31/12/2024	- Xin ý kiến Hội đồng quản trị về việc trang bị máy in phun số nhảy kỹ thuật số sản xuất năm 2024 cho Công ty	Thông nhất 100%

Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Hiện Công ty có 02 Thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập, hoạt động, làm việc theo Quy chế, Điều lệ hoạt động của Công ty và phù hợp quy định của pháp luật.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Ông Nguyễn Văn Do	Chủ tịch
2	Ông Khưu Vĩnh Quý	Phó Chủ tịch - Giám đốc
3	Ông Nguyễn Văn Hoạch	Thành viên

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm

Không có.

2. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Hiện Ban kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên có nhiệm kỳ 05 năm. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

Danh sách thành viên Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần	Ghi chú
1	Bà Lê Thị Bạch Yến	Trưởng Ban kiểm soát	-	
2	Bà Nguyễn Thanh Vy	Thành viên Ban kiểm soát	-	
3	Bà Lê Thị Thu Hà	Thành viên Ban kiểm soát	-	

Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2024:

– Kiểm soát chiến lược:

+ Thường xuyên giám sát việc thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Hội đồng quản trị, Ban điều hành. Tham gia đủ tất cả các phiên họp thường kỳ cũng như bất thường của Hội đồng quản trị. Đóng góp ý kiến xây dựng các Quyết định, Nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

+ Giám sát Hội đồng quản trị thực hiện chức năng trong công tác nhân sự.

+ Thường xuyên ghi nhận, kiểm tra các ý kiến, kiến nghị, đề xuất của cổ đông và đề nghị Hội đồng quản trị, Ban giám đốc xem xét, giải thích và giải quyết kịp thời các kiến nghị đó.

– Kiểm soát hoạt động:

+ Tổ chức kiểm tra chứng từ, sổ sách kế toán, thẩm định Báo cáo tài chính của công ty (01 lần/năm)

+ Giám sát việc chấp hành các chế độ chính sách với người lao động.

+ Giám sát việc chi trả cổ tức và thực hiện phân bổ lợi nhuận hàng năm.

– **Kiểm soát Báo cáo tài chính:**

Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính hàng quý, năm nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với Kiểm toán độc lập để thực hiện Báo cáo tài chính năm; Giám sát việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đề xuất.

Năm 2024, Ban Kiểm soát tổ chức **3 cuộc họp** với nội dung cụ thể như sau :

TT	Ngày	Nội dung họp	Kết quả
1	30/05/2024	- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 (đã kiểm toán) trình Hội đồng quản trị - Kiểm soát việc tính toán các chỉ tiêu tài chính năm 2023 - Chuẩn bị tài liệu Đại hội đồng cổ đông năm 2024 - Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024	Thông nhất 100%
2	21/06/2024	- Trao đổi thống nhất thông qua tài liệu báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	Thông nhất 100%
3	20/12/2024	- Thông qua Báo cáo tài chính Quý 3/2024 - Thảo luận các vấn đề về đầu tư hệ thống máy in kỹ thuật số của IN4	Thông nhất 100%

3. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát

Đơn vị tính : đồng

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng thù lao, lương và thưởng trong năm 2024
1	Ông Nguyễn Văn Do	Chủ tịch HĐQT	753.990.600
2	Ông Trần Thế Vinh	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT	107.000.000
3	Ông Khưu Vĩnh Quý	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc	744.396.100
4	Ông Nguyễn Văn Hoạch	Thành viên HĐQT	107.000.000
5	Ông Dương Phạm Đăng Khoa	Thành viên HĐQT	107.000.000
6	Ông Phan Chí Trung	Phó Giám đốc	574.585.300
7	Ông Trần Văn Nhanh	Phó Giám đốc	583.061.300
8	Ông Trần Thành Quân Triết	Phó Giám đốc	582.279.300
9	Bà Lê Thị Bạch Yến	Trưởng Ban Kiểm soát	60.000.000
10	Bà Nguyễn Thanh Vy	Thành viên Ban Kiểm soát	60.000.000

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng thù lao, lương và thưởng trong năm 2024
11	Bà Lê Thị Thu Hà	Thành viên Ban Kiểm soát	60.000.000
12	Bà Huỳnh Thị Kim Mỹ	Kế toán trưởng	505.035.100
Tổng cộng			4.244.347.700

4. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

Không có.

5. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

Không có.

6. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Công ty Cổ phần In Số 4 luôn tuân thủ và thực hiện đúng pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty và các quy chế quản trị nội bộ.

VII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần In số 4 tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính được kiểm toán gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Bảng Thuyết minh báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán đã được đăng tải trên website của công ty theo địa chỉ: inso4.com

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 4 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

